

Số : 418.../QĐ-ĐHNL

Thái Nguyên, ngày 8. tháng 04 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ đợt II năm 2016

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

- Căn cứ Nghị định 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở Giáo dục Đại học thành viên được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tại thông tư 08/2014/TT-BGD&ĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014;
- Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo thông tư 15/2014/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định Đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 1131/QĐ-ĐHTN ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;
- Căn cứ Quy định công tác đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo quyết định số 559/QĐ-ĐHNL ngày 23/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên;
- Căn cứ Quy định về công tác quản lý đào tạo sau đại học ban hành kèm theo Quyết định số 1397/QĐ-ĐHTN ngày 26 tháng 8 năm 2014 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;
- Căn cứ quy định công tác quản lý đào tạo sau đại học ban hành kèm theo Quyết định số 656/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 19 tháng 5 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông lâm;
- Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của học viên và kết quả xét tốt nghiệp của Hội đồng xét tốt nghiệp trường ngày 5 tháng 4 năm 2016;
- Xét đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ đợt tháng 4 năm 2016 cho 14 (mười bốn) học viên đào tạo trình độ thạc sĩ.

Danh sách học viên tốt nghiệp và được cấp bằng đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Học viên tốt nghiệp được giao nhiệm vụ và được hưởng quyền lợi do Nhà nước quy định đối với người có trình độ thạc sĩ kể từ ngày có Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng khoa chuyên môn, các phòng có liên quan và các học viên có tên trong danh sách kèm theo Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐHTN (b/c)
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu VT, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. *Trần Văn Điền*

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái nguyên, ngày .8. tháng 4... năm 2016

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT THÁNG 04 NĂM 2016

(Kèm theo QĐ số: 4.18/QĐ-DHNL, ngày 8 tháng 4 năm 2016)

Stt	Họ và tên	Khoá học	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Chuyên ngành DT	Số, ngày quyết định trúng tuyển	Ngày bảo vệ luận văn	Điểm TBT các môn	Điểm luận văn	Ghi chú
1	Lê Văn Phương	2013-2015 (K21)	Nam	11 8 1984	Thanh Hoá	Kinh	Thú y	1848/QĐ-DHTN, ngày 31/12/2013	5/12/2015	7,39	8,0	
2	Ngô Thị Tố Uyên	2013-2015 (K21)	Nữ	20 5 1983	Nghệ An	Kinh	Chăn nuôi	1848/QĐ-DHTN, ngày 31/12/2013	5/12/2015	7,61	7,75	
3	Trương Nhật Giang	2013-2015 (K21)	Nam	15 12 1991	Thái Nguyên	Kinh	Khoa học cây trồng	1848/QĐ-DHTN, ngày 31/12/2013	18/11/2015	7,53	8,0	
4	Lê Thị Nghi	2012-2014 (K20)	Nữ	13 8 1966	Bắc Kạn	Tày	Khoa học cây trồng	414/QĐ-DHTN, ngày 09/05/2012	6/12/2014	7,14	6,0	
5	Ma Thị Ngọc Ánh	2013-2015 (K21)	Nữ	8 12 1989	Bắc Thái	Tày	Lâm học	486/QĐ-DHTN, ngày 10/5/2013	31/10/2015	7,32	8,1	
6	Nguyễn Thị Phương Ngoan	2013-2015 (K21)	Nữ	21 2 1988	Tuyên Quang	Kinh	Phát triển NT	486/QĐ-DHTN, ngày 10/5/2013	21/11/2015	7,29	8,16	
7	Lương Văn Ngọc	2013-2015 (K21)	Nam	2 7 1988	Thái Nguyên	Kinh	Quản lý đất đai	1848/QĐ-DHTN, ngày 31/12/2013	28/11/2015	7,52	8,0	
8	Nguyễn Trung Kiên	2013-2015 (K21)	Nam	30 12 1991	Thái Nguyên	Kinh	Quản lý đất đai	28/QĐ-DHTN, ngày 08/01/2014	29/11/2015	7,08	8,66	
9	Trình Văn Dư	2012-2014 (K20)	Nam	13 6 1982	Thái Nguyên	Tày	Quản lý đất đai	1260/QĐ-DHTN, ngày 22/10/2012	25/04/2015	7,28	8,3	

Stt	Họ và tên	Khóa học	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh		Nơi sinh	Dân tộc	Chuyên ngành ĐT	Số, ngày quyết định trúng tuyển	Ngày bảo vệ luận văn	Điểm TBT các môn		Điểm luận văn	Ghi chú
10	Lê Tuấn Minh	2011-2013 (K19)	Nam	3	2	1986	Hà Tĩnh	Kinh	Quản lý đất đai	1169/QĐ-DHTN, ngày 14/10/2011	25/4/2015	7,31	8,8	
11	Trương Thị Hồng Duyên	2011-2013 (K19)	Nữ	20	8	1986	Thái Nguyên	Kinh	Quản lý đất đai	1169/QĐ-DHTN, ngày 14/10/2011	24/2/2014	7,25	8,8	
12	Trần Văn Sơn	2013-2015 (K21)	Nam	2	5	1988	Vĩnh Phúc	Sản điu	Khoa học môi trường	1848/QĐ-DHTN, ngày 31/12/2013	7/11/2015	7,28	8,5	
13	Đỗ Văn Đường	2012-2014 (K20)	Nam	16	8	1986	Bắc Ninh	Kinh	Khoa học môi trường	1260/QĐ-DHTN, ngày 22/10/2012	7/11/2015	7,54	8,5	
14	Nguyễn Nam Trung	2012-2014 (K20)	Nam	5	2	1990	Thái Nguyên	Kinh	Khoa học môi trường	1260/QĐ-DHTN, ngày 22/10/2012	1/12/2014	7,8	8,8	

Ấn định danh sách: 14 học viên

